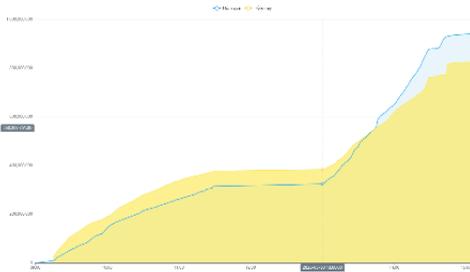


THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1,662.54	250.59
Thay đổi	-10.26	-1.77
Thay đổi %	-0.61%	-0.70%
KLGD (Triệu CP)	824.7	76.1
GTGD (Tỷ)	21,491	1,480
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	118	73
CP giảm giá	204	83
CP tham chiếu	59	48
P/E	13.47	1.60
P/B	1.98	1.98

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1,811.9	-9.61	454.92	54,573
VN30F1M	1,357.0	+1,5		



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Phiên 30/03 chứng kiến rung lắc dữ dội khi VN-Index có lúc mất hơn 30 điểm ngay từ khi mở cửa. Tuy nhiên, lực cầu bắt đáy nhập cuộc chủ động đã giúp chỉ số thu hẹp đáng kể đà giảm. Kết phiên, VN-Index đóng cửa tại 1,662.54 điểm, giảm 10.26 điểm (-0.61%), độ rộng thị trường nghiêng về bên bán với 409 mã giảm và 348 mã tăng, phản ánh sự phân hóa mạnh mẽ sau áp lực tháo chạy đầu phiên.

Nhóm cổ phiếu gây áp lực lớn nhất lên chỉ số là các mã trụ như VIC, VCB, CTG và đặc biệt là FPT với mức giảm 2.76%. Ở chiều ngược lại, nhóm năng lượng và tiện ích trở thành điểm sáng khi tăng trưởng ngược dòng. Các mã như BSR, GEE, HPG và MSN nỗ lực giữ nhịp, trong đó GEE gây ấn tượng với mức tăng 6.95%, giúp thị trường tránh được một phiên giảm sâu hoảng loạn.

Thanh khoản khớp lệnh trên HOSE đạt hơn 19.4 ngàn tỷ đồng, cho thấy dòng tiền nội vẫn đang vận động tích cực ở vùng giá thấp. Trong khi đó, khối ngoại tiếp tục gây áp lực khi bán ròng mạnh hơn 1,360 tỷ đồng trên HOSE, tập trung quyết liệt vào FPT (203.7 tỷ), VCB và VPB. Ngược lại, sàn HNX ghi nhận khối ngoại mua ròng hơn 26 tỷ đồng, chủ yếu tại IDC và MBS.

Kết luận, thị trường đã có màn "rút chân" quan trọng quanh đường MA200 nhờ sự chủ động của dòng tiền bắt đáy nội địa. Mặc dù chỉ số chưa thể lấy lại sắc xanh, việc các cổ phiếu vốn hóa lớn như HPG, STB đảo chiều thành công đã giúp ổn định tâm lý nhà đầu tư. Thị trường hiện đang trong giai đoạn thanh lọc và tích lũy tại vùng hỗ trợ.

Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index tiếp tục giằng co mạnh tại khu vực MA200, biên độ biến động trong phiên lớn đã giúp nhận diện rõ hơn sự tham gia của dòng tiền khi thị trường lui về dưới khu vực hỗ trợ quan trọng tại MA200. Chỉ số RSI duy trì ở ngưỡng 42 điểm cho thấy dòng tiền bắt đầu dần nhập cuộc trở lại tốt hơn so với giai đoạn trước đây.

Chốt phiên Vnindex vẫn đóng cửa nền xanh nằm trong biên độ cây nến liền trước, tuy nhiên thanh khoản thấp hơn cũng cho thấy sự thận trọng của dòng tiền khi thị trường lên vùng giá trên cao. Nhà đầu tư nên tập trung mua khi cổ phiếu về nền hỗ trợ lớn, hạn chế tối đa việc mua break khi dòng tiền chưa thực sự mạnh mẽ.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Thị trường đóng cửa 1636 mở ra kịch bản tích cực cho VNIndex . VN-INDEX bám sát kịch bản 1

Kịch bản 1(60%): VN-Index hồi phục trong bối cảnh chạm vùng hỗ trợ mạnh đầu tiên. Hôm nay hồi phục mở ra kịch bản tạo đáy với phân kỳ RSI và phân kỳ Histogram khung ngày. Mục tiêu hồi phục là mốc 1700.

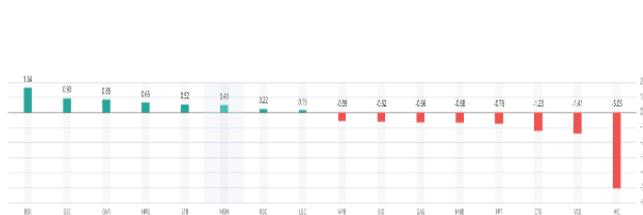
Kịch bản 2 (40%): Lực bán tiếp tục gia tăng nhưng thanh khoản thấp được duy trì. Thị trường đi vào xu hướng giảm hoặc đi ngang biên độ rộng. Hỗ trợ tiếp theo ở mốc 1480.



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	3.27%	-15.02%
Hóa chất	1.46%	-12.58%
Tài nguyên Cơ bản	1.30%	-8.01%
Xây dựng và Vật liệu	-0.27%	-5.15%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	1.96%	-5.66%
Ô tô và phụ tùng	0.76%	2.28%
Thực phẩm và đồ uống	-0.08%	-32.40%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-1.47%	-8.12%
Y tế	0.22%	-1.92%
Bán lẻ	-0.54%	-10.25%
Truyền thông	-0.87%	-15.35%
Du lịch và Giải trí	-0.37%	-8.07%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	-1.12%	-12.97%
Ngân hàng	-0.84%	-9.06%
Bảo hiểm	0.56%	3.15%
Bất động sản	-1.35%	-15.07%
Dịch vụ tài chính	-1.47%	-8.63%
Công nghệ Thông tin	-2.52%	-17.34%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Nguồn: Fireant

Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
SHB	15.45	0.05 / 0.32%	87,507,300
ACB	23.75	-0.05 / -0.21%	7,414,700
EVF	14.5	0.20 / 1.40%	13,109,700
MSN	74.8	1.50 / 2.05%	6,573,900
DGW	45.8	0.30 / 0.66%	1,483,000

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
VPB	26.1	-0.35 / -1.32%	17,901,700
CII	18.3	-0.80 / -4.19%	21,696,100
MSB	11.35	0.00 / 0.00%	19,508,200
FPT	74	-2.10 / -2.76%	8,939,800
DXG	14.3	-0.30 / -2.05%	16,998,400

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
MSB	Rox Living	---	27/03/2026	Bán	31,159,718
MWVG	Hanoi Investments Holdings Li	---	27/03/2026	Bán	0
FPT	Đầu Tư SCIC	Thành viên Hội đồng Quản trị	27/03/2026	Mua	250,000
LGC	Phạm Đức Hùng		27/03/2026	Mua	1,000,000
PVD	Hanoi Investments Holdings Li	---	27/03/2026	Bán	0

TIN TỨC

Trong nước

[Thuế xăng dầu 0 đồng: Bộ đệm vĩ mô trước áp lực lạm phát](#)
[Bộ Tài chính chốt khung thuế giao dịch tài sản mã hóa](#)
[Bầu 7 phó chủ tịch UBND TP.HCM khóa mới](#)
[Chính sách mới có hiệu lực từ tháng 4-2026](#)

Doanh nghiệp

[No Va Thảo Điền chất vật xử lý lô trái phiếu 2,300 tỷ đồng](#)
[Vinaseed đặt mục tiêu lãi kỷ lục 315 tỷ](#)
[Habeco dự kiến giảm gần nửa lợi nhuận trong 2026](#)
[BVBank đặt mục tiêu lợi nhuận 2026 tăng 34%](#)

TIN TỨC

Thế giới

[Thực tế khắc nghiệt của các hãng hàng không giá rẻ](#)
[Chứng khoán Mỹ nhìn lại bài học năm 2011](#)
[Chứng khoán châu Á đổ lửa](#)
[Quy nợ xấu "sần sùi" trong tín dụng tư nhân](#)

Hàng hóa

[Vàng đã hết chu kỳ tăng giá?](#)
[Giá dầu Brent vượt 116 USD mỗi thùng](#)
[Giá vàng trong nước giảm mạnh tới 1,4 triệu đồng mỗi lượng](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi	
1	SHB	87,507,300	0.32%
2	HPG	46,986,100	1.51%
3	VIX	26,728,097	-2.39%
4	SSI	25,942,100	-1.85%
5	CII	21,696,100	-4.19%
6	POW	20,198,300	0.00%
7	BSR	19,698,000	5.62%
8	MSB	19,508,200	0.00%
9	HDB	18,477,900	-0.40%
10	VPB	17,901,700	-1.32%

Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	4567.8	43.50	0.96%
Bạc	71.01	1.22	1.75%
Đồng	5.51	0.02	0.28%
Dầu thô	1.29	0.01	-0.68%
Dầu Brent	107.69	2.37	2.25%
Khí Tự nhiên	2.919	-0.11	-3.50%
Khí đốt	4.3522	0.12	2.74%
Đường	16.02	0.26	1.65%
Heo nạc	86.4	0.47	0.55%
Cà phê	266.75	-4.20	-1.55%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	26105	0.00%	USD 23,895 26,305
EUR/VND	29535	-0.09%	EUR 27,443 30,332
GBP/VND	34012	-0.44%	GBP 31,603 34,930
USD/VND	159.00	0.00%	JPY 149 165
AUD/VND	32141	-0.28%	CHF 29,857 32,999

Định giá thị trường





RUNG LẮC DỮ DỘI, KHỞI NGOẠI TIẾP ĐÀ BÁN RÒNG

Bản tin ngày 30/03/2026

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.7	27.3	12/01/2026	32.5	25.6	-2.2%	MUA
2	HAH	56.00	59	20/01/2026	70.8	55.6	-5.1%	MUA
3	VNM	62.00	70	29/01/2026	81.8	65.5	-11.4%	MUA
4	MIG	19.55	18.4	29/01/2026	21	18.1	6.3%	MUA
5	SSI	26.85	30.45	11/03/2026	35	28.5	-11.8%	MUA
6	SHB	15.00	15.2	16/03/2026	17	14.4	-1.3%	MUA
7	REE	70.90	67	20/03/2026	80	62	5.8%	MUA

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nghiêm Bảo Nam	Chuyên viên phân tích nam.nghiem@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn
Giang Việt Hoàng	Chuyên viên phân tích hoang.giang@vfs.com.vn